

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG  
Số: 01/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Hà, ngày 03 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ – TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị H.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân T;

Bà Nguyễn Thị T.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 484/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa, anh Trần Đình H và chị Đào Ánh T cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, không còn khả năng cải thiện, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cả hai thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị T xác định có 02 con chung tên là Trần Thị Ánh L, sinh ngày 30/3/2006 và Trần Đào Yến C, sinh ngày 16/6/2007. Khi ly hôn, anh H và chị T thống nhất giao con chung tên là Trần Thị Ánh L, sinh ngày 30/3/2006 và Trần Đào Yến C, sinh ngày 16/6/2007 cho chị T có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Sự thỏa thuận của anh, chị là phù hợp vì từ khi vợ chồng mâu thuẫn đến nay, cháu Ly

và cháu Chi vẫn sống cùng với chị T ổn định; đồng thời cả hai cháu đều có nguyện vọng được sống với mẹ khi bố mẹ ly hôn. Vì vậy, cần ghi nhận sự thỏa thuận nuôi con của anh, chị.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000đ/01 con/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2023 đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh H và chị T xác định vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh H và chị T xác định vợ chồng không có nợ chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh H tự nguyện nhận chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: anh Trần Đình H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: xóm 4, thôn 9, xã M, huyện L, tỉnh L.

Bị đơn: chị Đào Ánh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: xóm 4, thôn 9, xã M, huyện L, tỉnh L.

#### **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đình H và chị Đào Ánh T.

- Về con chung: giao con chung tên là Trần Thị Ánh L, sinh ngày 30/3/2006 và Trần Đào Yến C, sinh ngày 16/6/2007 cho chị Đào Ánh T có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần Đình H về việc tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000đ/01 con/tháng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Anh Trần Đình H tự nguyện nhận chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010887 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Anh Trần Đình H phải nộp tiếp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị H**